

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 11-02-2025.

V/v “Ly hôn, tranh chấp

về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Thiện;

2. Bà Bùi Thị Hải Đường.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Mai Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 357/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Tổ 11, ấp B, xã B1, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Cao Hoài Nhân, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 11, ấp B, xã B1, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 6 năm 2024 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - chị Nguyễn Thị Hồng T trình bày:

Chị và anh Cao Hoài N tự nguyện sống chung như vợ chồng vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bàu Năng, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 29-8-2005.

Vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh N có người phụ nữ khác bên ngoài về đánh đập chị, không chăm lo cho gia đình, thường xuyên gây gổ. Vợ chồng ly thân từ

năm 2022 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn với anh N.

Về con chung: Có 02 con chung tên Cao Kỳ D, sinh ngày 03-9-2005; Cao Nhật V, sinh ngày 20-10-2012. Hiện con chung đang sống chung với chị, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu D đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Cao Hoài N: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh N vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng T đối với anh Cao Hoài N. Về con chung: Giao con chung là cháu Cao Nhật V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Cao Kỳ D hiện đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra để giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hồng T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Cao Hoài N hiện đang cư trú tại Tổ 11, ấp N, xã Bàu Năng, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Anh Cao Hoài N là bị đơn không thực hiện nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên phải chịu hậu quả của việc không giao nộp chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình được quy định tại các Điều 91, 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Cao Hoài N tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bàu Năng, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 29-8-2005. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh N bởi vì do anh N không có trách nhiệm với gia đình, từ đó phát sinh mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân của chị không hạnh phúc và chị không còn tình cảm với anh N. Vợ chồng chị sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay, từ khi ly thân anh chị không còn qua lại chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy, anh N đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa mà không có lý do, thể hiện việc anh N đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình cũng như không mong muốn đoàn tụ với chị T. Hơn nữa, tại biên bản xác minh đề ngày 23-10-2024 bà Nguyễn Thị Ngọc Bản là mẹ ruột của anh N cũng xác định trong thời kỳ hôn nhân chị T và anh N có gây gổ với nhau, chị T đã bỏ nhà đi từ khi nộp đơn ly hôn.

Như vậy, có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân của chị T và anh N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh N là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Cao Kỳ D, sinh ngày 03-9-2005 và Cao Nhật V, sinh ngày 20-10-2012, hiện đang sống chung với chị T. Xét thấy, thời gian chị T và anh N ly thân, cháu V vẫn sinh sống ổn định cùng chị T đồng thời cháu V có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, giao cháu V cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Đối với cháu D hiện đã thành niên tự lao động sinh sống được nên không đặt ra để giải quyết

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét lời đề nghị tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng T đối với anh Cao Hoài N.

1.1 Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng T được ly hôn với anh Cao Hoài N.

1.2 Về con chung: Giao cháu Cao Nhật V, sinh ngày 20-10-2012 cho chị Nguyễn Thị Hồng T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Đối với cháu Cao Kỳ D, sinh ngày 03-9-2005 hiện đã thành niên tự lao động sinh sống được nên không đặt ra để giải quyết.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008088 ngày 02-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- UBND xã Hưng Thuận;
- Đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hân